

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08-6-2022
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hoàng
2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; Địa chỉ: tổ 2, khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Mách Hồng P, sinh năm 1969; Địa chỉ: tổ 2, khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh

Chị N, Anh P vắng mặt tại Tòa. Chị N vắng có đơn xin vắng, Anh P vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 12 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Chị Nguyễn Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và Anh Mách Hồng P chung sống với nhau từ năm 1995 đến năm 1996 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân do Anh P có người phụ nữ khác bên ngoài nên yêu cầu chị ly hôn, vì con còn nhỏ nên chị không đồng ý và thống nhất sống ly thân đến nay, cuộc sống mỗi người tự lo không liên quan nhau. Tháng 11/2021 xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, Anh P hù dọa giết chị nên chị bỏ về sống tại ấp T, xã B, huyện C, Anh P vẫn sống tại nhà riêng của vợ chồng. Từ khi ly thân đến nay chị và Anh P không liên lạc để hòa giải mâu thuẫn. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được Chị N xin ly hôn với Anh P.

Về con chung: có 02 con chung là Mách Hoài T, sinh năm 1997 và Mách Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995. Các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn Anh Mách Hồng P không có lời trình bày và vắng mặt không lý do

* Tại phiên tòa:

Tại tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị N đối với Anh Mách Hồng P.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Mách Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995 và Mách Hoài T, sinh năm 1997. Các con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng.

Về tài sản chung, nợ chung, Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh P, Chị N vắng mặt, Chị N có đơn xin xét xử vắng mặt, Anh P vắng không lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh P, Chị N theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và Anh Mách Hồng P chung sống với nhau vào năm 1995 đến năm 1996 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do Anh P có người phụ nữ khác bên ngoài, nên yêu cầu chị ly hôn, vì con còn nhỏ nên chị không đồng ý và thống nhất sống ly thân đến nay. Cuộc sống mỗi người tự lo không liên quan nhau. Tháng 11/2021 xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, Anh P hù dọa giết chị nên chị đã về ấp T, xã B, huyện C sống, còn Anh P vẫn sống tại nhà riêng. Từ khi ly thân đến nay chị và Anh P không liên lạc để hòa giải mâu thuẫn. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, ai cũng có cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau, Chị N xin ly hôn với Anh P.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Chị N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc sống chung của chị và Anh P không còn hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hàn gắn được. Hiện anh, chị đã sống ly thân hơn 4 năm nay. Chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, Anh P không có trách nhiệm gì với gia đình, thời gian ly thân đã quá lâu không hàn gắn tình cảm được. Anh P đã được Tòa án niêm yết các văn bản tại nhà cũng như tại Địa phương và tại trụ sở Tòa án nhưng Anh P không đến, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình, Anh P không quan tâm và không mong muốn đoàn tụ với Chị N nên yêu cầu xin ly hôn của Chị N là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Mách Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995 và Mách Hoài T, sinh năm 1997. Các con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị N đối với Anh Mách Hồng P. Chị Nguyễn Thị N được ly hôn với Anh Mách Hồng P.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Mách Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995 và Mách Hoài T, sinh năm 1997. Các con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung; nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Chị N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017048 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh, Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Mách Hồng P không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

***TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***

Cái Thị Minh Tâm